

Bản án số: **58** /2021/HS-ST
Ngày: 23-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần HĐ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Xuyên.
2. Ông Nguyễn Sơn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2021/TLST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn Đ., sinh ngày 08/02/197 tại huyện Đ., tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm T, xã P., huyện Đ., tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1949 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1950; vợ: Đỗ Thị L, sinh năm: 1982; con: có 02 con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009; anh chị em ruột: có 08 người, bị cáo là con thứ năm; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 25/01/2021, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Công an xã T, huyện S. lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Đ. về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ từ túi áo ngực trong bên phải của Phạm Văn Đ. 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột vón cục màu trắng ngà, Đ. khai nhận là Heroine tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tiến hành

xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phạm Văn Đ., kết quả dương tính (+), có chất ma túy trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số 167/GĐKTHS ngày 29/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 01 gói nhỏ thu giữ của Phạm Văn Đ. gửi giám định Heroine, loại khối lượng 0,130g (*không một ba mươi gam*).

Quá trình điều tra, Phạm Văn Đ. khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, thường sử dụng Heroine bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 24/01/2021, Đ. một mình đến khu vực ngã ba thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi về nhà, Đ. lấy 01 ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể, số Heroine còn lại Đ. gói lại rồi để vào túi áo ngực bên phải. Ngày 25/01/2021, Đ. mặc chiếc áo trong túi có gói Heroine để đi làm, khi đi bộ đến đoạn đường thuộc thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thì bị Tổ công tác của Công an xã T. phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKSSD, ngày 19/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Phạm Văn Đ. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Đ. phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ. từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (25/01/2021). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.
- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Heroine là tang vật của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, tại thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Văn Đ. đã có hành vi tàng trữ 0,130g (*không phải một ba mươi gam*) Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Phạm Văn Đ. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, Đ. thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự gì.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác định bị cáo làm ruộng, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 130gam Heroine, sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 01 phong bì, bên ngoài phong bì, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của cán bộ tham gia niêm phong và của bị cáo cùng 05 hình dấu của cơ quan giám định, mặt trước phong bì ghi “Tang vật vụ Phạm Văn Đ.. Giám định ngày 25/01/2021”. Đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn Đ. vào ngày 24/01/2021, Công an huyện Sơn Dương đã có Công văn số 89/CV-CQCSĐT ngày 01/02/2021 gửi Công an huyện Đ., tỉnh Thái Nguyên để xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

Do đó, HĐXX không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn Đ.** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ. **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (25/01/2021).

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Heroine (đã giám định), có khối lượng còn lại sau giám định là 0,130gam Heroine. Bên ngoài, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của cán bộ tham gia niêm phong và của bị can Phạm Văn Đ. cùng 05 hình dấu của cơ quan giám định, mặt trước phong bì ghi “Tang vật vụ Phạm Văn Đ.. Giám định ngày 25/01/2021”.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương)

3. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng. (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HĐXÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến